

DỰ BÁO VÀ NHẬN DIỆN CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI HIỆU QUẢ PHÒNG NGỪA TỘI LỪA ĐẢO CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN TRONG LĨNH VỰC NGÂN HÀNG TỪ THỰC TIỄN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

NGUYỄN ANH TUẤN*

Thời gian qua, tình trạng lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng diễn ra ngày càng nhiều hơn về số vụ, đặc biệt trên địa bàn các thành phố lớn như Thành phố Hồ Chí Minh hay Hà Nội. Trong phạm vi bài viết này, tác giả khái quát về tình hình tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn Thành phố Hà Nội, đưa ra một số dự báo và phân tích một số yếu tố ảnh hưởng đến phòng ngừa tội phạm này trên địa bàn Thành phố Hà Nội trong thời gian tới.

Từ khóa: Phòng ngừa tội phạm, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm công nghệ cao.

Ngày nhận bài: 12/3/2020; Ngày biên tập xong: 25/3/2020; Ngày duyệt đăng: 15/4/2020.

Recently, there are more and more fraudulent appropriation of property in banking sector has been taking place, especially in big cities like Ho Chi Minh City or Hanoi City. In this article, the author generalizes the situations of that offense in Hanoi City, presents some forecasts and analyses factors affecting the efficiency of preventing that offense in Hanoi City in coming time.

Keywords: Crime prevention, fraudulent appropriation of property, high-tech crime.

1. Khái quát thực trạng Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn Thành phố Hà Nội

Theo số liệu thống kê của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, tội phạm Lừa đảo chiếm đoạt tài sản phát sinh trong lĩnh vực ngân hàng từ 2013 đến 2019 là 112 vụ với 231 bị can. Trong số 231 bị can đã khởi tố, có 127 bị can là lãnh đạo, nhân viên các tổ chức tín dụng. Hành vi phạm tội của các bị can đã xâm hại đến tài sản của 75 lượt ngân hàng, 21 công ty và một số cá nhân, với tổng số tiền thiệt hại là 49.640 tỷ đồng¹.

Theo báo cáo của Công an Thành phố Hà Nội, từ năm 2013 đến năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Thành phố

Hà Nội đã phát hiện 213 vụ việc về lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng, trong đó có 112/213 vụ đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (chiếm 52,58%), còn lại 101 vụ (chiếm 47,42%) ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự hoặc chưa có căn cứ xử lý. Trong đó, ra Quyết định không khởi tố 54 trường hợp (chiếm 25,35%), chưa có cơ sở xử lý 47 trường hợp (chiếm 22,06%)². Nguyên nhân chủ yếu là do nhận thức của người dân về tội phạm. Khi bị mất tài sản, họ đã làm đơn tố cáo đến Cơ quan công an, tuy nhiên nhiều sự việc chỉ là quan hệ dân

* Trung tâm phê duyệt Tín dụng và Đầu tư, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam

¹ Viên kiểm sát nhân dân tối cao, <http://vksndtc.gov.vn>

² Công an Thành phố Hà Nội, “Báo cáo tổng kết kết quả công tác năm” (từ năm 2015 đến năm 2019)

sự, hoặc sau khi tiếp nhận tin báo tố giác, qua xác minh sơ bộ ban đầu, đối tượng cam kết trả lại tài sản cho người bị hại, vì vậy Cơ quan điều tra kết thúc hồ sơ và tạo điều kiện cho người bị hại nhận lại tài sản. Thời gian qua, hoạt động điều tra các vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Thành phố Hà Nội gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là sự không thống nhất quan điểm xử lý giữa Viện kiểm sát và Cơ quan điều tra, làm ảnh hưởng đến thời hạn điều tra, hoặc đôi khi là bỏ lọt tội phạm.

Bảng 1: Tình hình khởi tố vụ án hình sự đối với Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng từ thực tiễn Thành phố Hà Nội

Năm	Tổng số vụ việc Lừa đảo chiếm đoạt tài sản	Số vụ đã khởi tố vụ án hình sự	Số bị can	Số đối tượng không bị khởi tố
2013	19	11	19	5
2014	21	14	20	9
2015	25	16	25	18
2016	22	13	17	11
2017	31	15	36	20
2018	40	20	51	70
2019	55	23	63	93
Tổng cộng	213	112	231	226

Nguồn: Công an Thành phố Hà Nội

Như vậy, từ năm 2013 đến năm 2019, trên địa bàn Thành phố Hà Nội có 112/213 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng được khởi tố vụ án (chiếm 52,58%), 231/457 đối tượng bị khởi tố bị can về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chiếm 50,55%), còn lại 226/457 đối tượng không bị khởi tố hoặc chỉ là hành vi dân sự (chiếm 49,45%).

2. Dự báo tình hình có liên quan đến phòng ngừa tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thành phố Hà Nội với vị trí địa lý thuận lợi, vị thế là trung tâm kinh tế - chính trị của đất nước cùng với định hướng hội nhập kinh tế khu vực và thế giới đã mang lại nhiều cơ hội nhưng cũng không ít thách thức cho nền kinh tế nói chung và ngành ngân hàng nói riêng.

Việc tăng trưởng tín dụng nhanh, mở rộng mạng lưới chi nhánh, điểm giao dịch, trong khi các ngân hàng còn nhiều hạn chế về năng lực quản lý, điều hành; điều kiện cấp tín dụng lỏng lẻo và quy trình kinh doanh quản lý tín dụng chưa chặt chẽ; hệ thống quản trị, nhất là quản trị rủi ro, hệ thống kiểm tra, kiểm soát và kiểm toán nội bộ của các ngân hàng hoạt động chưa hiệu quả và chưa phù hợp với thông lệ, chuẩn mực quốc tế có thể dẫn đến rủi ro cao, khó kiểm soát. Bên cạnh đó, các chủ trương, chính sách về kinh tế, pháp luật của nhà nước còn nhiều hạn chế, kẽ hở, chưa đáp ứng kịp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội hiện nay. Chính những điều này đã và đang tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng với nhiều thủ đoạn tinh vi, phức tạp hơn.

Hơn nữa, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tác động sâu rộng đến tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực ngân hàng. Điều này cũng tạo ra nhiều thách thức và rủi ro. Trong tương lai, ngân hàng số sẽ là mục tiêu phát triển của ngành Ngân hàng, nhưng đây cũng là mảnh đất màu mỡ để tội phạm công nghệ cao khai thác để chiếm đoạt tài sản một cách phi pháp. Tội phạm công nghệ cao trong lĩnh vực ngân hàng đang có xu hướng gia tăng nhanh chóng cả về số lượng lẫn mức độ

ting vi, diễn biến phức tạp và gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng.

Mặt khác, đối tượng đấu tranh của tội phạm Lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng thường là những người có chuyên môn trong lĩnh vực ngân hàng, thủ đoạn phạm tội ngày càng phức tạp, mức độ nguy trọng, che giấu tội phạm hết sức tinh vi. Nhiều đối tượng có hiểu biết về pháp luật, có trình độ và thường có sự móc nối, liên kết giữa các đối tượng trong và ngoài ngân hàng nhằm đối phó với Cơ quan Cảnh sát điều tra. Trong khi đó, lực lượng trực tiếp tham gia đấu tranh với tội phạm Lừa đảo chiếm đoạt tài sản còn thiếu, trình độ và kinh nghiệm điều tra trong lĩnh vực ngân hàng còn hạn chế, chưa đủ sức để giải quyết những vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản có tính chất phức tạp trong lĩnh vực ngân hàng đã và đang xảy ra trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra và các ngân hàng chưa có sự phối hợp hiệu quả, chặt chẽ trong quá trình điều tra vụ án dẫn đến công tác phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn Thành phố còn tốn nhiều thời gian và chưa đạt hiệu quả cao.

Căn cứ vào tình hình tội phạm và hoạt động điều tra tội phạm Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra hai cấp ở Công an Thành phố Hà Nội trong giai đoạn 2013 - 2019, tác giả đưa ra một số dự báo về tình hình hoạt động của tội phạm Lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng trong thời gian tới như sau:

Về tình hình tội phạm: Diễn biến của tình hình tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn Thành phố Hà Nội sẽ ngày càng phức tạp, có tính chất nguy hiểm và có chiều hướng tăng cả về số lượng vụ án, số người phạm tội và diễn biến tỷ lệ thuận với diễn biến

của tình hình tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng trên cả nước. Số vụ tăng giảm mỗi năm sẽ không theo quy luật nhất định, nhưng hậu quả của tội phạm, giá trị tài sản bị chiếm đoạt sẽ nghiêm trọng hơn. Tội phạm có tổ chức và sự cấu kết chặt chẽ giữa các đối tượng trong và ngoài ngành ngân hàng sẽ ngày càng tăng với công cụ phạm tội ngày càng đa dạng.

Về phương thức, thủ đoạn: Đối tượng phạm tội sẽ tìm và sử dụng những phương thức, thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt hơn để thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng như: sử dụng công nghệ cao để thực hiện hành vi phạm tội; sử dụng các phương tiện hiện đại để làm giả các loại giấy tờ, tài liệu, giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản, hợp đồng mua bán..., thông qua đó thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của mình. Thực tế ở Thành phố Hà Nội, lợi dụng sự thiếu hiểu biết của người dân và sự yếu kém của ngân hàng trong quản lý, giám sát đối với giao dịch ngân hàng trực tuyến, ngân hàng điện tử, bảo mật thông tin cá nhân..., đối tượng sẽ thực hiện các hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của người dân và ngân hàng. Sau khi chiếm đoạt được, chúng nhanh chóng thay đổi, che giấu hành vi phạm tội, tiêu huỷ chứng cứ, dùng nhiều thủ đoạn để đối phó với cơ quan quản lý, cơ quan tiến hành tố tụng, đồng thời lợi dụng các mối quan hệ "phức tạp" để tác động, chạy tội, gây khó khăn cho hoạt động tiến hành tố tụng. Đặc biệt, khi có dấu hiệu bị phát hiện, chúng sẽ chuyển quyền sở hữu tài sản cho người khác nhằm tránh bị kê biên, tịch thu tài sản.

Về đối tượng phạm tội: Tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng có thể chia thành hai nhóm: (i) đối tượng phạm tội là cán bộ ngân hàng; và (ii) đối tượng phạm tội là người làm việc ngoài ngân hàng, trong đó nhóm đối

tượng là cán bộ ngân hàng có vai trò chủ chốt thực hiện hành vi phạm tội.

Trong thời gian tới, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng sẽ ngày càng đa dạng và chuyên nghiệp hơn. Người phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng là những người có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực ngân hàng, nhất là về các dịch vụ mới phát triển như ví điện tử, internet banking, mobile banking và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt khác. Các đối tượng phạm tội có thể là người Việt Nam hoặc người nước ngoài, hoạt động riêng lẻ hoặc theo tổ chức/đường dây xuyên quốc gia.

Về hậu quả: Tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng thường sẽ nhắm vào các chủ thể là các ngân hàng thương mại; và các khách hàng có tài sản có giá trị gửi tại các ngân hàng, nhẹ dạ, cả tin, vì vậy, thiệt hại về tài sản sẽ rất lớn. Loại tài sản bị chiếm đoạt trong các vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng chủ yếu là tiền. Hiện nay, ở Thành phố Hà Nội, đây được xem là loại tài sản dễ tẩu tán nhất đối với các đối tượng phạm tội nhưng lại khó điều tra nhất đối với Cơ quan điều tra do những khó khăn trong việc thu thập và chứng minh chứng cứ.

3. Những yếu tố ảnh hưởng đến phòng ngừa tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn Thành phố Hà Nội trong thời gian tới

Ngành ngân hàng trên địa bàn Thành phố Hà Nội chiếm khoảng 28% cả nước đã góp phần đắc lực cho phát triển kinh tế xã hội, góp phần thực hiện vai trò đầu tàu kinh tế của Thủ đô. Tuy nhiên, căn cứ vào những dự báo nêu trên, tác giả nhận định những yếu tố sau đây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động điều tra vụ án lừa đảo

chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn Thành phố Hà Nội:

Thứ nhất, những bất cập của cơ chế, chính sách và pháp luật

Tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng có những đặc trưng riêng so với tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản nói chung và hiện nay ngày càng có xu hướng phát triển, diễn biến phức tạp, tinh vi, xảo quyệt, nhưng Bộ luật hình sự chỉ mới có một điều luật quy định về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản nói chung, bên cạnh đó cũng chưa có các văn bản hướng dẫn cụ thể, chi tiết.

Về vấn đề định tội danh, chưa có các hướng dẫn cụ thể về các căn cứ để phân biệt tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản với tội phạm có hành vi khách quan tương tự như tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Trên thực tế, có rất nhiều vụ án về hành vi kêu gọi đầu tư góp vốn vào các dự án về bất động sản. Ở giai đoạn đầu, đây đơn thuần chỉ là các mối quan hệ dân sự. Sau khi đầu tư thua lỗ, đối tượng lại tiếp tục đưa ra những thông tin sai lệch về dự án, dụ dỗ các nhà đầu tư tiếp tục góp vốn. Mục đích chính của việc này là để lấy số tiền đã kêu gọi được chi trả cho những nhà đầu tư trước. Đến khi không còn khả năng chi trả, đối tượng bỏ trốn hoặc chây ì không chịu trả. Khi giải quyết các vụ án này, các cơ quan tư pháp cần phải xác định các giai đoạn và thời gian cụ thể để đánh giá ở thời điểm nào chỉ là tranh chấp dân sự, thời điểm nào là phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và thời điểm nào thì coi là phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Nếu không làm rõ được vấn đề này thì có thể dẫn đến tình trạng hình sự hóa các tranh chấp dân sự hoặc ngược lại, gây ra việc bỏ lọt tội phạm. Do đó, trong một số vụ án, việc xác định một tội phạm là tội Lừa đảo

chiếm đoạt tài sản hay tội phạm có tính chất chiếm đoạt khác là khó khăn. Vì vậy, đứng trước một hành vi phạm tội, mỗi cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng lại có những nhận thức khác nhau xung quanh việc định tội danh.

Trong hoạt động điều tra tội phạm Lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng, đặc biệt là tội phạm sử dụng công nghệ cao, biện pháp tối ưu là truy tìm dấu vết tội phạm bằng các thiết bị công nghệ tin học qua Internet... Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đã luật hóa dữ liệu điện tử là một nguồn chứng cứ và quy định cụ thể các biện pháp thu thập phương tiện điện tử, dữ liệu điện tử tại Điều 107. Tuy nhiên, thực tiễn hoạt động thu thập, kiểm tra, đánh giá chứng cứ điện tử còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc do thiếu các văn bản hướng dẫn chi tiết về vấn đề này. Điều kiện cơ sở vật chất, năng lực của lực lượng Cảnh sát điều tra chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế và sự phối kết hợp với các cơ quan, tổ chức trong hoạt động kiểm tra, đánh giá chứng cứ điện tử còn lỏng lẻo. Điều này dẫn đến việc giải quyết vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng chưa đạt hiệu quả cao.

Hiện nay, nước ta chưa có bộ phận chuyên trách làm công việc đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng. Một số cán bộ tiến hành điều tra, giải quyết các vụ án về tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ chưa cao, không đáp ứng được yêu cầu thực tế. Hệ thống cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyên trách về phòng chống tội phạm kinh tế nói chung, tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng nói riêng chưa ổn định, không đủ mạnh về thẩm quyền, hiệu quả trong hoạt động. Sự phối hợp trong phòng ngừa, kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm, thực hiện các quy định của

pháp luật giữa các tổ chức tín dụng, ngân hàng với các cơ quan chức năng (Thanh tra, Kiểm toán, Điều tra, Kiểm sát, Tòa án) không chặt chẽ, thiếu đồng bộ nên chưa phát huy được hiệu quả trong việc phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng.

Thứ hai, những bất cập trong nội bộ hệ thống ngân hàng

Đạo đức nghề nghiệp và trình độ nghiệp vụ của một số cán bộ ngân hàng hiện đang xuống cấp trầm trọng. Không ít người không chỉ lợi dụng chức vụ, quyền hạn khi thi hành công vụ, lợi dụng các hoạt động nghiệp vụ được giao, thiếu tinh thần trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, tham ô, nhận hối lộ, đòi hối lộ, mà còn cấu kết, móc nối với những người làm việc ngoài ngân hàng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Trong hoạt động thẩm định cho vay, cách thu thập thông tin của một số ngân hàng còn thiếu chặt chẽ, chấm điểm tín dụng vẫn dựa vào nhiều thông tin về tài sản thế chấp do khách hàng cung cấp hoặc dựa vào sự tin tưởng trong một số giao dịch ban đầu, thiếu kiểm chứng.

Thứ ba, quy mô phát triển của ngành ngân hàng trên địa bàn Thành phố Hà Nội

Trên địa bàn Hà Nội hiện nay có 450 tổ chức tín dụng (tính đến chi nhánh cấp I) với đủ các loại hình: ngân hàng thương mại nhà nước, ngân hàng thương mại cổ phần, ngân hàng liên doanh, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, ngân hàng 100% vốn nước ngoài, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, quỹ tín dụng nhân dân, ngân hàng chính sách xã hội. Thành phố Hà Nội là nơi đặt trụ sở chính của nhiều ngân hàng thương mại và là địa bàn có tiềm năng về phát triển tài chính ngân hàng. Điều này đã khiến Thành phố Hà Nội trở thành mảnh đất màu mỡ cho sự phát triển của tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng nói chung và tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài

sản trong lĩnh vực ngân hàng nói riêng.

Thứ tư, chiến lược phát triển ngành ngân hàng trong thời đại 4.0

Ngành ngân hàng được coi là lĩnh vực đứng đầu về ứng dụng công nghệ thông tin, do đó ít nhiều sẽ chịu sự ảnh hưởng từ sự phát triển liên tục của thời đại cách mạng công nghiệp 4.0. Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã mở ra dự đoán rằng, ngân hàng số sẽ là tương lai của ngành ngân hàng và là mảnh đất màu mỡ để tội phạm công nghệ cao thực hiện các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo phương thức và công cụ ngày càng tinh vi hơn. Tại Việt Nam, năm 2019 có hơn 47 ngân hàng cung cấp dịch vụ internet banking, 27 tổ chức cung cấp hơn 3,5 triệu tài khoản ví điện tử nhưng đến năm 2020, Việt Nam sẽ có 95% ngân hàng triển khai dịch vụ internet banking, mobile banking và 30% ngân hàng triển khai ngân hàng số³.

Thứ năm, phát triển thanh toán không dùng tiền mặt

Theo Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016, Việt Nam đặt mục tiêu đến năm 2020 có 100% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại có POS⁴; 50% cá nhân, hộ gia đình ở các thành phố lớn sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền

mặt; toàn thị trường có trên 300.000 thiết bị chấp nhận thẻ POS. Tuy nhiên, sự tiện lợi này tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn cho chủ thẻ, trong đó phổ biến nhất là thủ đoạn lắp đặt thiết bị tại ATM⁵/POS để sao chép trộm cắp sự liệu, làm giả thẻ ngân hàng... và các hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản khác.

Thứ sáu, khó khăn, hạn chế trong hoạt động điều tra tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản

+ Lực lượng làm công tác điều tra tội phạm Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (điều tra về trật tự xã hội và điều tra tham nhũng, kinh tế, chức vụ) chưa chủ động trong việc phát hiện nguồn tin về tội phạm Lừa đảo chiếm đoạt tài sản mà chủ yếu phụ thuộc vào tố giác, tin báo về tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản từ phía công dân. Việc thu thập chứng cứ chứng minh tội phạm đạt hiệu quả chưa cao, nhiều trường hợp phải gia hạn hoặc tạm dừng, dẫn tới bỏ lọt tội phạm.

+ Kết quả một số hoạt động điều tra còn hạn chế, hiệu quả thấp. Nhiều Điều tra viên áp dụng các hình thức gọi hỏi, triệu tập đối tượng đang bị tố giác, thiếu các biện pháp nghiệp vụ, dẫn đến đánh động đối tượng nên đối tượng đã có hành động đối phó lại Cơ quan điều tra như tẩu tán, tiêu hủy vật chứng, xóa dấu vết...

+ Công tác phối hợp giữa các lực lượng Cảnh sát điều tra với các ngân hàng còn chưa chặt chẽ dẫn đến việc không kịp thời phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn tội phạm Lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn Thành phố Hà Nội./.

³ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, <http://www.sbv.gov.vn>

⁴ Thiết bị chấp nhận thẻ tại điểm bán bao gồm Point of Sale (POS), Mobile Point of Sale (mPOS) và các loại thiết bị chấp nhận thẻ khác là các loại thiết bị đọc thẻ, thiết bị đầu cuối được cài đặt và sử dụng tại các đơn vị chấp nhận thẻ mà chủ thẻ có thể sử dụng thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ. POS có thể được lắp đặt tại chi nhánh, phòng giao dịch của tổ chức thanh toán thẻ để cung ứng tiền mặt cho chủ thẻ theo thỏa thuận giữa tổ chức thanh toán thẻ và tổ chức phát hành thẻ.

⁵ Máy giao dịch tự động (Automated Teller Machine - viết tắt là ATM) là thiết bị mà chủ thẻ có thể sử dụng để thực hiện các giao dịch như: gửi, nạp, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hóa đơn hàng hóa, dịch vụ, vấn tin tài khoản, đổi PIN, tra cứu thông tin thẻ hoặc các giao dịch khác.